

Số: 1461 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư  
Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 có xét đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 51/TTg-CN ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiến độ tổng thể Chuỗi dự án khí Cá Voi Xanh;

Xét đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và kết quả thẩm định chủ trương đầu tư 02 Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I và Dung Quất III tại văn bản số 4955/BC-BKHĐT-GSTĐĐT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I (Dự án) với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Chủ đầu tư: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).
2. Tên dự án: Dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I.



3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: cung cấp nguồn điện ổn định cho hệ thống điện miền Trung và hệ thống điện quốc gia, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng và an toàn cung cấp điện cho hệ thống, đồng bộ phát triển với Chuỗi dự án khí Cá Voi Xanh.

4. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Đầu tư xây dựng nhà máy điện công nghệ tua bin khí chu trình hỗn hợp (TBKHH) có công suất khoảng 750MW;

- Đầu tư xây dựng các hạng mục kỹ thuật dùng chung trong Trung tâm Điện lực Dung Quất.

5. Địa điểm:

- Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I: trong Trung tâm điện lực Dung Quất thuộc xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

- Khu Nhà ở CBCNV quản lý vận hành các Nhà máy điện Dung Quất I, III: tại Khu đô thị Vạn Tường, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Tổng mức đầu tư (sơ bộ): **18.663,679 tỷ đồng**, đã bao gồm các hạng mục kỹ thuật dùng chung trong Trung tâm Điện lực Dung Quất.

7. Nguồn vốn:

- Vốn chủ sở hữu của EVN: 20% tổng vốn đầu tư Dự án.

- Vốn EVN vay thương mại: 80% tổng vốn đầu tư Dự án.

8. Tiến độ thực hiện:

Dự án triển khai đồng bộ với tiến độ cấp khí của dự án thượng nguồn thuộc Chuỗi dự án khí Cá Voi Xanh. Dự kiến khởi công tháng 01/2021, vận hành thương mại tháng 12/2023.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Công Thương:

a) Chỉ đạo Nhà đầu tư thực hiện dự án Thượng nguồn làm rõ về thành phần khí, thông số khí đảm bảo đáp ứng tiến độ và hiệu quả đầu tư của cả Chuỗi dự án khí Cá Voi Xanh.

b) Kiểm tra, giám sát và chỉ đạo EVN trong việc lựa chọn cấu hình tổ máy để đảm bảo công suất và hiệu quả đầu tư; đồng thời, làm rõ các vấn đề về công nghệ của Dự án, đặc biệt là công nghệ TBKHH khi nhà máy sử dụng khí có nhiệt trị thấp và hàm lượng khí trơ cao khai thác tại mỏ khí Cá Voi Xanh.

c) Tính toán giá bán điện của Dự án trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả của Dự án, về nguyên tắc được phép chuyển ngang giá khí sang giá điện thanh cái và có cơ chế tiêu thụ sản lượng khí thượng nguồn

theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 343/TB-VPCP ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ.

d) Tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với Dự án trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư và quản lý khai thác, sử dụng theo quy định của pháp luật.

## 2. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi trong việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án đảm bảo phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Hỗ trợ, hướng dẫn EVN trong việc hoàn thiện hồ sơ và thực hiện quy trình thủ tục đánh giá tác động môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

c) Thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường đáp ứng tiến độ phê duyệt dự án đầu tư.

## 3. Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn EVN triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, đầu tư xây dựng tiếp theo của Dự án theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo mục tiêu, tiến độ, hiệu quả đầu tư của Dự án và an toàn trong quá trình thi công xây dựng, vận hành công trình.

b) Kiểm tra, giám sát và làm rõ việc huy động vốn (vốn tự có và vốn vay) của EVN theo tiến độ thực hiện Dự án; trên cơ sở đó, chỉ đạo EVN xây dựng phương án tài chính thực hiện Dự án, đảm bảo hiệu quả đầu tư, hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức thẩm định và phê duyệt Dự án đáp ứng tiến độ chung của cả Chuỗi dự án khí Cá Voi Xanh.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình thực hiện Dự án, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát sinh; kiểm soát rủi ro, bảo đảm tính khả thi, mục tiêu và hiệu quả đầu tư Dự án.

## 4. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

a) Chịu trách nhiệm về các nội dung thẩm định hồ sơ Dự án tại văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư; kiểm tra năng lực tài chính của Nhà đầu tư bảo đảm nhà đầu tư có đủ điều kiện được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư và đất đai; thực hiện việc ký quỹ theo quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư và Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

b) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của các bộ,

ngành liên quan, bao gồm cả kiểm tra, giám sát việc huy động vốn (vốn tự có và vốn vay) của EVN theo tiến độ thực hiện Dự án.

c) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo EVN thực hiện quy trình thủ tục đánh giá tác động môi trường của Dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

d) Chỉ đạo các cơ quan liên quan trong tỉnh Quảng Ngãi để phối hợp với EVN giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

đ) Chủ trì tổ chức thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, bàn giao đất sạch cho EVN, đảm bảo tiến độ của Dự án.

#### 5. Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

a) Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu báo cáo tại hồ sơ Dự án, hiệu quả đầu tư Dự án, hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức triển khai lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án, trong đó cần tiếp tục nghiên cứu để chuẩn xác lại quy mô, tiến độ, cấu hình, các thông số kỹ thuật chủ yếu, tính khả thi và hiệu quả của Dự án theo đúng quy định hiện hành.

c) Tổ chức triển khai thực hiện và quản lý Dự án theo đúng quy định của pháp luật.

d) Được phép hạch toán các chi phí sản xuất điện của Nhà máy điện TBKHH Dung Quất I vào chi phí giá thành của công ty mẹ.

### Điều 3. Điều khoản thi hành

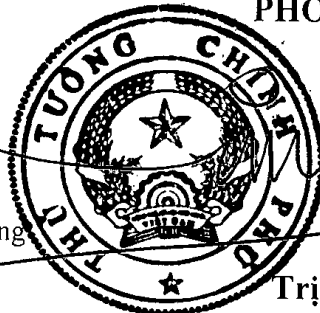
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng các bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các bộ: CT, KH&ĐT, XD, TN&MT, TC;
- Ủy ban QLVN tại doanh nghiệp;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Các Tập đoàn: EVN, PVN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (4.1.b).

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trịnh Đình Dũng